| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM ĐẢO**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 15 - 12 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thu

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Bích Hằng và ông Nguyễn Xuân Thỏa.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa***: Ông Hoàng Minh Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với:

*Bị cáo* Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1986; ĐKHKTT: Thôn số 8, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc; Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Chu Thị H; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn số 8, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 28/9/2021, Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô BKS 88K1-418.27 từ nhà đi thị trấn H, huyện T chơi, Tr đem theo 01 gói ma túy đá để sử dụng, 22 giờ 30 phút đến ngã tư tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, Tr dừng xe để nghe điện thoại thì Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 ở thôn Đ, xã Đ, huyện T đi bộ đến hỏi mua ma túy. Do có sẵn ma túy nên Tr đồng ý bán, H đưa cho Tr số tiền 400.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ), Tr cầm tiền đồng thời đưa ma túy cho H thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Lòng bàn tay phải của H 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, niêm phong ký hiệu M1; Lòng

tay trái của Tr số tiền 400.000đ, niêm phong ký hiệu T1, 01 xe mô tô Honda Lead BKS 88K1-418.27, 01 điện thoại di động HUAWEI màu xanh màn hình bị nứt vỡ không sử dụng được mặt sau bị nứt vỡ.

Tại Kết luận giám định số: 2489/KLGĐ ngày 01/10/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1720g (Không phảy một bẩy hai không gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Hoàn trả lại đối tượng sau giám định, gồm: M1= 0,1183g mẫu và toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra xác định:

Về nguồn gốc ma túy: Chiều ngày 28/9/2021 Nguyễn Văn Tr mua của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ tại khu vực đèn xanh đèn đỏ thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi mua, Tr sử dụng một phần, phần còn lại bán cho H thì bị bắt quả tang.

Người bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr, Tr không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; Nguyễn Văn H mua ma túy của Tr, quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, H lợi dụng sơ hở bỏ trốn, cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với các đối tượng trên.

01 điện thoại di động HUAWEI là của Nguyễn Văn Tr, không liên quan đến việc phạm tội.

01 xe mô tô Honda Lead BKS 88K1-418.27 là của chị Nguyễn Thị Bích Ng (vợ Tr), Tr mượn nhưng chị Ng không biết mục đích việc Tr sử dụng xe.

Tại Bản cáo trạng số: 64/CT-VKSTĐ ngày 29/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Văn Tr về tội Mua bán trái phép ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Nguyễn Văn Tr từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn Tr thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, tại khu vực ngã tư tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn Tr đang bán trái phép 01 gói ma túy (0,1720g Methamphetamine) cho đối tượng khai là Nguyễn Văn H thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự: 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Do đó, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là một tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ của Nguyễn Văn Trung do bán ma túy mà có; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, gồm 0,1183g mẫu và toàn bộ bao gói do không còn giá trị sử dụng; Trả lại cho Nguyễn Văn Tr 01 điện thoại di động HUAWEI nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho chị Nguyễn Thị Bích Ng 01 xe mô tô Honda Lead BKS 88K1-418.27 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

**2**. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Tr 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/9/2021).

**3**. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, gồm 0,1183g mẫu và toàn bộ bao gói; Trả lại cho Nguyễn Văn Tr 01 điện thoại di động HUAWEI nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho chị Nguyễn Thị Bích Ng 01 xe mô tô Honda Lead BKS 88K1-418.27. (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2021).

**4**. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5**. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu**